TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **649**/2024/QĐST-HNGĐ	*Tân Bình, ngày 20 tháng 8 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 532/2024/TLST- HNGĐ ngày 30 tháng 7 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Ông Quân Tú Đ – Năm sinh 1975; 279A đường A, Phường B, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bà Nguyễn Thị Minh T – Năm sinh 1981; Địa chỉ: 279A đường A, Phường B, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Quân Tú Đ và bà Nguyễn Thị Minh T tự nguyện chung sống với nhau từ năm 2000, có tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn vào ngày 16/10/2000 tại Ủy ban nhân dân Phường A, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh (Theo Giấy chứng nhận kết hôn số 149/KH, quyển số 01/2000). Quan hệ hôn nhân giữa ông Đ và bà T là hợp pháp, phù hợp với Luật hôn nhân và gia đình.

Trong thời gian hai bên chung sống đã phát sinh nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống. Do không khắc phục được mâu thuẫn nên ông Đ và bà T đã ly thân 15 năm nay.

Hai bên xác nhận mâu thuẫn không thể giải quyết, cuộc sống chung không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên cùng yêu cầu được thuận tình ly hôn.

[2] Có 02 con chung là Quân Nhật P, sinh năm 2001 và Quân Nhật K, sinh năm 2005 (Cả hai đã thành niên).

[3] Về tài sản chung: Hai bên khai không có.

[4] Về nợ chung: Hai bên khai không có.

[5] Về lệ phí: Lệ phí hôn nhân sơ thẩm là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng do ông Quân Tú Đ và bà Nguyễn Thị Minh T chịu.

[6] Xét thấy, yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của ông Quân Tú Đ và bà Nguyễn Thị Minh T là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật nên Tòa công nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Quân Tú Đ và bà Nguyễn Thị Minh T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 02 con chung là Quân Nhật P, sinh năm 2001 và Quân Nhật K, sinh năm 2005 (Cả hai đã thành niên).

- Về tài sản chung: Hai bên khai không có.

- Về nợ chung: Hai bên khai không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng do bà Nguyễn Thị Minh T và ông Quân Tú Đ chịu, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 (ba trăm ngàn) đồng bà T và ông Đ đã nộp theo biên lai thu tiền số 0002156 ngày 22/7/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình;
- UBND Phường A, quận T, TP. HCM;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

`Hoàng Mỹ Kiều